



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 26/2025/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 27 tháng 10 năm 2025 của: Ông Nguyễn Văn Lượng Em, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp Phước 3A, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu (Nay là ấp Phước 3A, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau); CCCD: 095089000748 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 20/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Thạch Tuấn, sinh năm 1990, địa chỉ: ấp số 8, thị trấn Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng (Nay là ấp số 8, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Thạch Tuấn có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Lượng Em số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn Lượng Em cho đến khi thi hành án xong, ông Thạch Tuấn còn phải trả cho ông Nguyễn Văn Lượng Em số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 7;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh